TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KẾ SÁCH** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **10**/2021/HS-ST
Ngày 22 tháng 4 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KẾ SÁCH, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Diệu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hồ Thị Thanh Thủy
2. Ông Huỳnh Quốc Quy

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng *tham gia phiên tòa:* Bà Quách Thị Đào-Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2021/TLST-HS, ngày 01 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2021/ QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ tên: **Huỳnh Thanh H**; Sinh năm 1977;

Nơi cư trú: Ấp B, xã V, huyện T, tỉnh Hậu Giang;

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Lớp 1/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Huỳnh Thanh S (chết) và bà Nguyễn Thị Ngọc X;

Có vợ tên Trần Thị Dung E (đã ly hôn) và 01 người con sinh năm 2009;

Tiền án: 01 lần bị Tòa án nhân dân tỉnh Cần Thơ (nay là thành phố Cần Thơ) xét xử về tội "Cướp giật tài sản của công dân" vào ngày 29/02/2000, xử phạt 03 năm tù, chưa được xóa án tích do chưa nộp án phí và thực hiện nghĩa vụ bồi thường trách nhiệm dân sự; ngoài ra bị cáo còn có 01 lần bị Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" vào ngày 04/7/2012 đã chấp hành xong hình phạt và được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú".

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

- Ông Huỳnh Văn C, trú tại ấp H, xã A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng (có mặt)

- Ông Nguyễn Văn B, trú tại ấp L, xã A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Bùi Minh Đ, trú tại Ấp T, xã B, huyện K, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt)

- Ông Nguyễn Thanh M, trú tại Ấp B1, xã B, huyện K, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt)

Người tham gia tố tụng khác:

- Ông Nguyễn Phi H1, trú tại ấp P, xã A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng, là người chứng kiến (vắng mặt)

- Ông Đặng Tuấn T, trú tại ấp P, xã A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng, là người chứng kiến (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Thanh H, sinh năm 1977, ngụ Ấp B, xã V, huyện T, tỉnh Hậu Giang là đối tượng có 01 tiền án tội "Cướp giật tài sản của công dân" chưa được xóa án tích và là đối tượng đã từng phạm pháp hình sự về tội "Trộm cắp tài sản" bị áp dụng hình phạt tù. Sau khi chấp hành án xong, H không sửa đổi bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, cụ thể như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 13/11/2020, H gọi điện thoại cho Nguyễn Thanh M, sinh năm 1980, ngụ Ấp B1, xã B, huyện K, tỉnh Sóc Trăng rủ nhau đi bắt trộm Chó thì M đồng ý, H mượn xe mô tô của bạn (không nhớ biển kiểm soát) chạy xuống nhà M. Trên đường đi, M hẹn H ghé quán cà phê gần nhà của M và hai người ngồi uống cà phê, đến khoảng 22 giờ cùng ngày bắt đầu đi bắt trộm Chó. M mượn xe mô tô biển kiểm soát 65X1-10XX của Bùi Minh Đ, sinh năm 1999, ngụ Ấp T, xã B, huyện K, tỉnh Sóc Trăng, M lấy bộ kích điện câu vào bình ắc quy và để vào trong cốp xe mô tô biển kiểm soát 65X1- 10XX nối một đoạn dây điện vào mũi chĩa của súng tự chế. Khi đi M điều khiển xe chở H ngồi sau cầm cây súng tự chế có gắn mũi chĩa, chạy theo tuyến đường từ xã T đến xã A; khi đến ngã tư xã A thì rẽ phải chạy trên tuyến Quốc lộ Nam Sông Hậu về hướng thị trấn Đ, đi được một đoạn khoảng 600 mét, M thấy có con Chó màu nâu phèn đang đi ngoài đường nên M dừng xe lại và H dùng súng tự chế bắn con Chó bị điện giật không cử động được, H bước xuống xe lấy cuộn băng keo quấn miệng con Chó lại bỏ vào trong bao vải và để lên ba ga xe phía trước (sau này xác định đây là con Chó của ông Huỳnh Văn C, sinh năm 1973, ngụ ấp H, xã A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng). M tiếp tục điều khiển xe chở H chạy được khoảng 01km thì thấy con Chó màu đen đang đi ngoài đường nên dừng xe lại và H dùng súng tự chế bắn con Chó bị điện giật không cử động được, H bước xuống xe lấy cuộn băng keo quấn miệng con Chó lại bỏ vào trong bao vải chung với con Chó vừa mới bắt trộm được và để lên ba ga xe phía trước tiếp tục chạy đi (sau này

xác định là con Chó của ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1977, ngụ ấp L, xã A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng). Khi đi đến ngã tư E rẽ về phía bên phải đến cầu G thuộc ấp T, xã N, huyện K, tỉnh Sóc Trăng thì gặp lực lượng Công an xã N đang tuần tra chốt chặn phát hiện và ra tín hiệu dừng xe, nhưng M không dừng xe mà quay đầu xe trở lại chạy ra Quốc lộ Nam Sông Hậu đi về hướng Cần Thơ, đến dốc cầu P thuộc ấp P, xã A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng thì bị lực lượng Công an truy đuổi kịp và bắt giữ cùng tang vật. Tại Cơ quan điều tra, H và M đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 44/BB ngày 17/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự huyện K kết luận: 01 con Chó màu đen có trọng lượng 16 kg x 50.000 đồng = 800.000 đồng (Chó của ông B) và 01 con Chó màu nâu phèn có trọng lượng 13,8 kg x 50.000 đồng = 690.000 đồng (Chó của ông C). Tổng tài sản bị xâm hại là 1.490.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã chứng minh được Huỳnh Thanh H trước khi thực hiện hành vi phạm tội vào năm 2000 H đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Cần Thơ (nay là thành phố Cần Thơ) xử phạt 03 năm tù về tội Cướp giật tài sản của công dân (đến nay chưa được xóa án tích) và vào năm 2012 H bị Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xử phạt 03 năm 03 tháng tù (đã được xóa án tích). Đối với Nguyễn Thanh M trước khi thực hiện hành vi cùng Huỳnh Thanh H trộm cắp tài sản thì vào năm 2011 M bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 01 năm 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích).

Trên cơ sở kết quả điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ thu được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Huỳnh Thanh H về tội Trộm cắp tài sản; áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/01/2021 đến nay. Đối với Nguyễn Thanh M đã cùng Huỳnh Thanh H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác, nhưng chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên đã chuyển xử phạt hành chính.

Cáo trạng số 09/CT-VKS-H.KS, ngày 31/3/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách nhận định hành vi phạm tội nêu trên của Huỳnh Thanh H thuộc trường hợp lén lút lấy tài sản của người khác có giá trị dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc trường hợp "Đã bị kết án về tội cướp giật tài sản chưa được xóa án tích mà còn vi phạm" nên quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Kế Sách để xét xử Huỳnh Thanh H về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố theo bản Cáo trạng số 09/CT-VKS-H.KS, ngày 31/3/2021 nêu trên; đồng thời phân tích, đánh giá tính chất, mức độ, động cơ phạm tội của bị cáo, cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Huỳnh Thanh H, xử phạt bị cáo với mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Về trách nhiệm dân sự buộc bị cáo bồi thường cho các bị hại giá trị tài sản bị lấy trộm theo kết quả định giá. Về vật chứng của vụ án đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo là đã thấy được việc làm của mình khi thực hiện các hành vi đã được phân tích tại phiên tòa là vi phạm pháp luật và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại ông Nguyễn Văn B; vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Bùi Minh Đ, ông Nguyễn Thanh M và vắng mặt người chứng kiến ông Nguyễn Phi H1, ông Đặng Tuấn T, nhưng xét thấy sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử và tại phiên tòa, vị đại diện Viện Kiểm sát, bị cáo và những người có mặt đều không yêu cầu hoãn phiên tòa, nên căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kế Sách, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và đương sự trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo theo Cáo trạng truy tố về tội "Trộm cắp tài sản", tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ các hành vi phạm tội của mình, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; cụ thể là bị cáo thừa nhận đã có hành vi dùng súng tự chế kích điện lén lút bắt trộm Chó của người khác để bán lấy tiền tiêu xài. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội ở địa phương. Vì vậy, việc Viện Kiểm sát truy tố ra trước Tòa án để xét xử bị cáo Huỳnh Thanh H về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định:

"Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm

b) Đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội được quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

c) Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội;

d) Tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ;

đ) Tài sản là di vật, cổ vật".

[5] Xét thấy bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì chỉ muốn hưởng thụ thành quả lao động của người khác và xem thường sự trừng phạt của pháp luật, nên bị cáo đã thực hiện các hành vi phạm tội nêu trên. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng một hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội sau này và đồng thời cũng răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 1.490.000 đồng (bằng với giá trị tài sản mà bị cáo lấy trộm của bị hại) nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s và điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Huỳnh Văn C yêu cầu bị cáo trả số tiền 690.000 đồng và bị hại ông Nguyễn Văn B yêu cầu bị cáo trả số tiền 800.000 đồng đúng theo kết quả định giá tài sản bị mất trộm, được bị cáo đồng ý và đã nộp đủ số tiền này (1.490.000 đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K theo Biên lai thu tiền số 002807 ngày 20/4/2021 để khắc phục, bồi thường. Như vậy, bị cáo đã thực hiện xong phần trách nhiệm dân sự.

[8] Xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 65X1-10XX do Trần Thanh T đứng tên chủ sở hữu, xét thấy tài sản này hiện do ông Bùi Minh Đ đang trực tiếp quản lý, sử dụng, tuy chưa thực hiện đầy đủ thủ tục sang tên nhưng trong quá trình giải quyết vụ án, cơ quan tiến hành tố tụng không liên lạc được với chủ sở hữu đứng tên là Trần Thanh T, nên căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 3 và khoản 4 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần trả lại cho người đang trực tiếp quản lý là ông Đ. Trường hợp có tranh chấp về quyền sở hữu đối với vật chứng này, thì sẽ được giải quyết bằng vụ án khác.

Đối với 01 bình ắc quy 12V nhãn hiệu GS màu đen; 01 cục biến điện được quấn lại bằng băng keo có đấu nối 04 đoạn dây điện; 01 cây súng tự chế bằng gỗ chiều dài thân súng 37cm, chiều cao bán súng 13cm; 01 cây mũi chĩa thân bằng gỗ dài 36cm, đầu mũi chĩa có gắn 02 thanh sắt nhọn mỗi thanh có chiều dài 06cm, trên thân mũi chĩa có gắn sợi dây điện màu đỏ dài 2,73m; 01 cây nạn thun thân bằng nhựa màu trắng có gắn sợi dây thun màu vàng; 11 viên bi bằng kim loại màu trắng và 02 cuộn băng keo màu đen đã qua sử dụng; căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu và tiêu hủy.

[9] Về án phí: Người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh H phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh H 01 *(Một)* năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc bị bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự buộc bị cáo Huỳnh Thanh H bồi thường giá trị tài sản cho ông Huỳnh Văn C bằng số tiền 690.000 đồng *(Sáu trăm chín mươi nghìn đồng)* và bồi thường cho ông Nguyễn Văn B số tiền 800.000 đồng *(Tám trăm nghìn đồng)*. Bị cáo đã thực hiện xong và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Sóc Trăng đã tạm thu của bị cáo tổng số tiền là 1.490.000 đồng theo Biên lai số 002807 ngày 20/4/2021. Ông C và ông B được quyền liên hệ với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kế Sách để nhận số tiền mà bị cáo đã thực hiện việc bồi thường nói trên.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 05/4/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kế Sách với Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, được xử lý như sau:

3.1. Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI màu đỏ đen, biển kiểm soát 65X1-10XX cho ông Bùi Minh Đ.

3.2. Tịch thu và tiêu hủy: 01 bình ắc quy 12V nhãn hiệu GS màu đen; 01 cục biến điện được quấn băng keo có đấu nối 04 đoạn dây điện; 01 cây súng tự chế bằng gỗ chiều dài thân súng 37cm, chiều cao bán súng 13cm; 01 cây mũi chĩa thân bằng gỗ dài 36cm, đầu mũi chĩa có gắn 02 thanh sắt nhọn mỗi thanh có chiều dài 06cm, trên thân mũi chĩa có gắn sợi dây điện màu đỏ dài 2,73m; 01 cây nạn thun thân bằng nhựa màu trắng có gắn sợi dây thun màu vàng; 11 viên bi bằng kim loại màu trắng và 02 cuộn băng keo màu đen đã qua sử dụng.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Huỳnh Thanh H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, hoặc kể từ ngày được tống đạt hợp lệ đối với người vắng mặt, theo quy định tại các Điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Bị cáo và đương sự trong vụ án
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
- Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Công an huyện Kế Sách;
- Chi cục THA dân sự huyện K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Diệu